

Số: /QĐ-UBND

Hồng Ngự, ngày tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình:
Đường làng Thường Thới Tiền (đoạn 2)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc Hội;

*Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định
chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về
quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về
quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính Quy
định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 08/6/2018 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Đồng Tháp, về việc ban hành quy định phân công, phân cấp và ủy
quyền quản lý dự án đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn
nhà nước ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;*

*Xét Báo cáo số 17/BC-PTCKH ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Phòng Tài
chính và Kế hoạch,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành, với các nội
dung cụ thể như sau:

- Tên công trình: Đường làng Thường Thới Tiền (đoạn 2); hạng mục: Nâng
cấp mặt đường láng nhựa.

- Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hồng Ngự.

- Địa điểm xây dựng: thị trấn Thường Thới Tiền, huyện Hồng Ngự, Đồng
Tháp.

- Thời gian khởi công và hoàn thành: Gói thầu số 02 từ ngày 27/12/2019
đến ngày 15/9/2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư:**1. Nguồn vốn đầu tư:***Đơn vị tính: đồng*

Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số:	3.319.002.000	2.673.644.000	2.592.570.000	81.074.000
- Vốn ngân sách Huyện 2020.		2.592.570.000	2.592.570.000	81.074.000
- Vốn ngân sách nhà nước.		81.074.000		

2. Chi phí đầu tư:*Đơn vị tính: đồng*

Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán
Tổng số:	3.319.002.000	2.673.644.000
Xây lắp	2.887.008.000	2.523.494.000
Chi phí QLDA	135.025.000	31.393.000
Chi phí TVĐT	93.854.790	91.872.000
Chi phí khác	131.020.290	26.885.000
Dự Phòng	72.093.710	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

- Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Thực tế (đồng)	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
Tài sản dài hạn (TSCĐ)	2.673.644.000			
Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư: Được phép tắt toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Nguồn vốn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số	2.673.644.000	
-- Vốn ngân sách huyện năm 2020.	2.592.570.000	
- Vốn ngân sách nhà nước.	81.074.000	

Tổng các khoản nợ tính đến ngày 05 tháng 4 năm 2021 là:

- Tổng nợ phải thu: Không.

- Tổng nợ phải trả: 81.074.000 đồng. Trong đó:

+ Trả Phòng Tài chính và Kế hoạch chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn: 15.150.000 đồng, lệ phí thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật: 262.000 đồng.

+ Trả Phòng Kinh tế và Hạ tầng phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công: 1.350.000 đồng, phí thẩm định dự toán: 1.313.000 đồng, chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu: 8.810.000 đồng và chi phí giám sát khảo sát địa hình: 1.457.000 đồng.

+ Trả Trung tâm tư vấn khoa học kỹ thuật và công nghệ giao thông Đồng Tháp chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: 16.966.000 đồng, chi phí sát khảo sát địa hình: 35.766.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: được phép ghi tăng tài sản:

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định (đồng)	Tài sản lưu động
Phòng Kinh tế và Hạ tầng	2.673.644.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

Phòng Kinh tế và Hạ tầng có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài sản và ghi tăng vốn cố định là: **2.673.644.000 đồng** (*Bằng chữ: Hai tỷ, sáu trăm bảy mươi ba triệu, sáu trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*).

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Không

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND Huyện, Trưởng phòng Tài chính và Kế hoạch, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hồng Ngự, Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Huyện, Chủ tịch UBND thị trấn Thường Thới Tiền chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT/UBND Huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT, CV (Hoài).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Văn Bôn